CTCP Công nghệ và Truyền thông Việt Nam (UPCOM: TTN)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	17,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-14.0%	**-17.2%**	**22.8%**

ROE — 2024: **13.3%** — +/- YoY: ▲ 5.8%

DT thuần — *Q1/25*: **74.4** *tỷ VNĐ* — QoQ: ▼ 43.6 / ▼ 37.0% — YoY: ▲ 7.80 / ▲ 11.7%

DT thuần — *2024*: **361** *tỷ VNĐ* — YoY: ▼ 2.00 / ▼ 0.7%

LN gộp — *Q1/25*: **29.0** *tỷ VNĐ* — QoQ: ▼ 2.40 / ▼ 7.7% — YoY: ▲ 3.00 / ▲ 11.5%

LN gộp — *2024*: **120** *tỷ VNĐ* — YoY: ▲ 40.5 / ▲ 50.5%

LN thuần — *Q1/25*: **21.0** *tỷ VNĐ* — QoQ: ▲ 3.80 / ▲ 22.0% — YoY: ▲ 6.00 / ▲ 39.9%

LN thuần — *2024*: **73.9** *tỷ VNĐ* — YoY: ▲ 33.0 / ▲ 80.9%

LN sau thuế — *Q1/25*: **17.1** *tỷ VNĐ* — QoQ: ▲ 2.70 / ▲ 19.1% — YoY: ▲ 4.00 / ▲ 30.9%

LN sau thuế — *2024*: **61.1** *tỷ VNĐ* — YoY: ▲ 28.0 / ▲ 84.4%

Kết quả kinh doanh

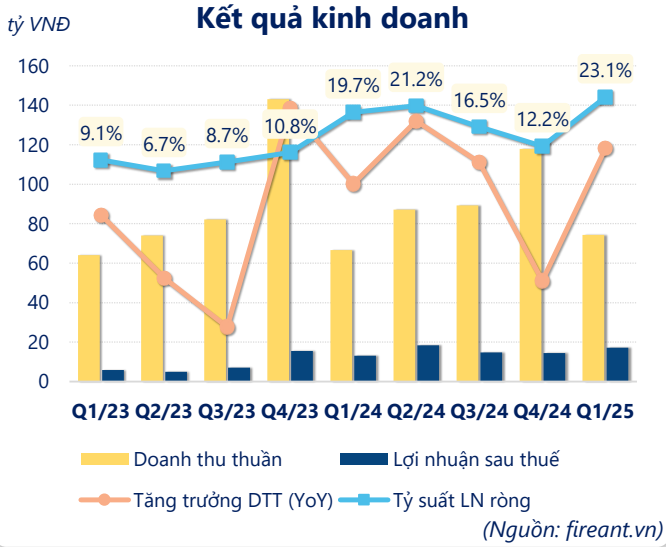

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

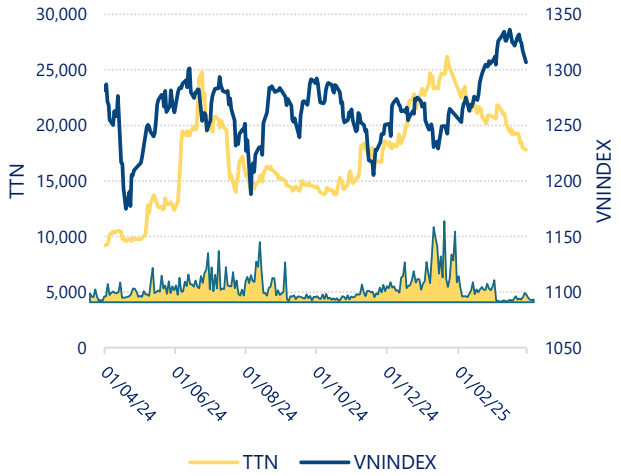

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Công nghệ và Truyền thông Việt Nam (UPCOM: TTN)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

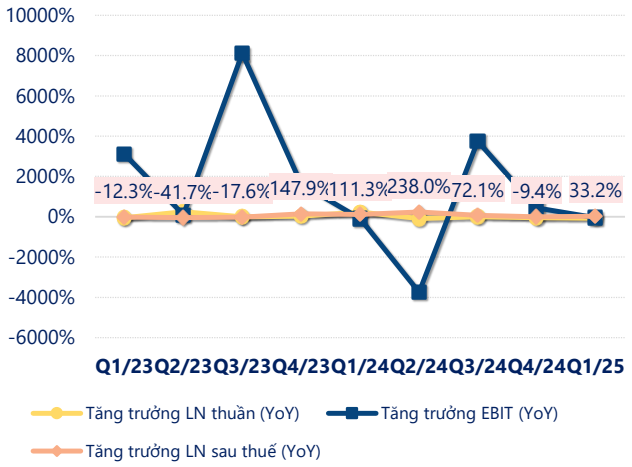

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

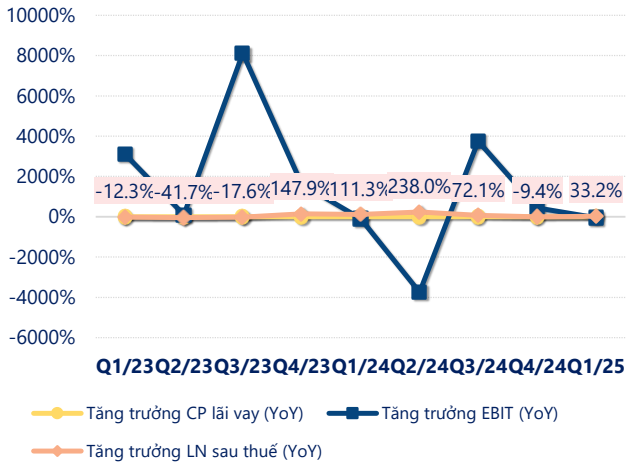

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

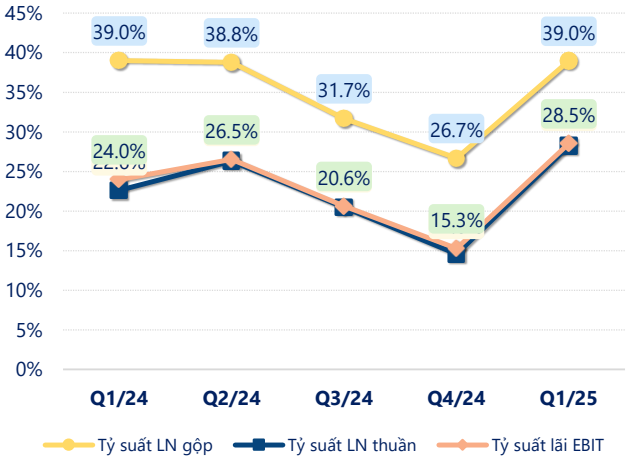

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

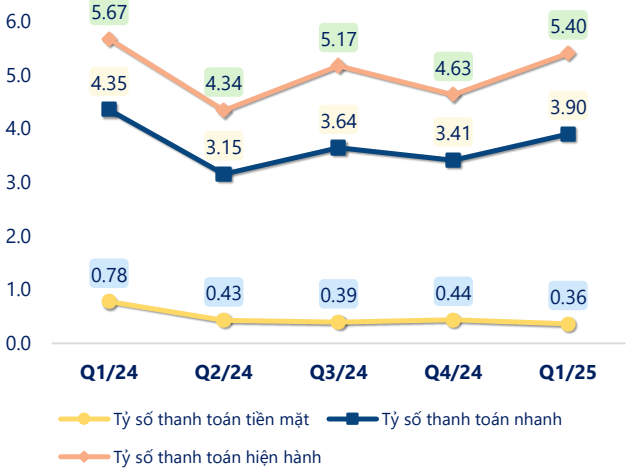

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

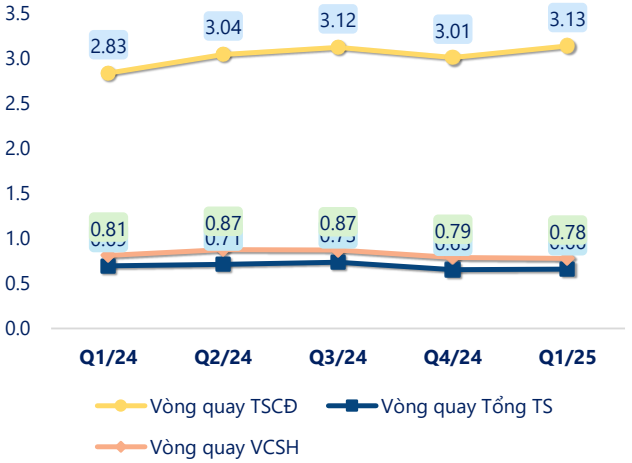

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

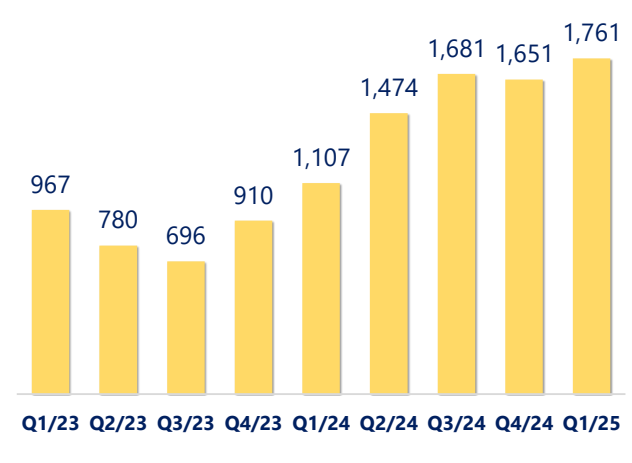

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Công nghệ và Truyền thông Việt Nam (UPCOM: TTI

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**74.4**	**66.6**	**11.7%**	**361**	**363**	**-0.7%**
Giá vốn hàng bán	45.4	40.6	11.8%	241	284	-15.1%
Lợi nhuận gộp	29.0	26.0	11.5%	120	79.5	50.5%
Doanh thu HĐTC	1.93	0.93	107%	5.92	5.47	8.1%
Chi phí TC	0	0.00		0.00	0.26	-99.4%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0.24	-100%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	3.85	4.69	-18.0%	18.3	16.2	13.3%
Chi phí QLDN	**6.07**	**7.16**	**-15.2%**	**33.4**	**27.7**	**20.5%**
LN thuần từ HĐKD	21.0	15.0	39.9%	73.9	40.9	80.9%
Lợi nhuận khác	**0.23**	**0.92**	**-75.3%**	**2.07**	**2.39**	**-13.6%**
LN trước thuế	21.2	16.0	32.6%	76.0	43.3	75.6%
Lợi nhuận sau thuế	**17.1**	**13.1**	**30.9%**	**61.1**	**33.1**	**84.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**17.1**	**13.1**	**30.9%**	**61.1**	**33.1**	**84.4%**

(Nguồn: fireant.vn)

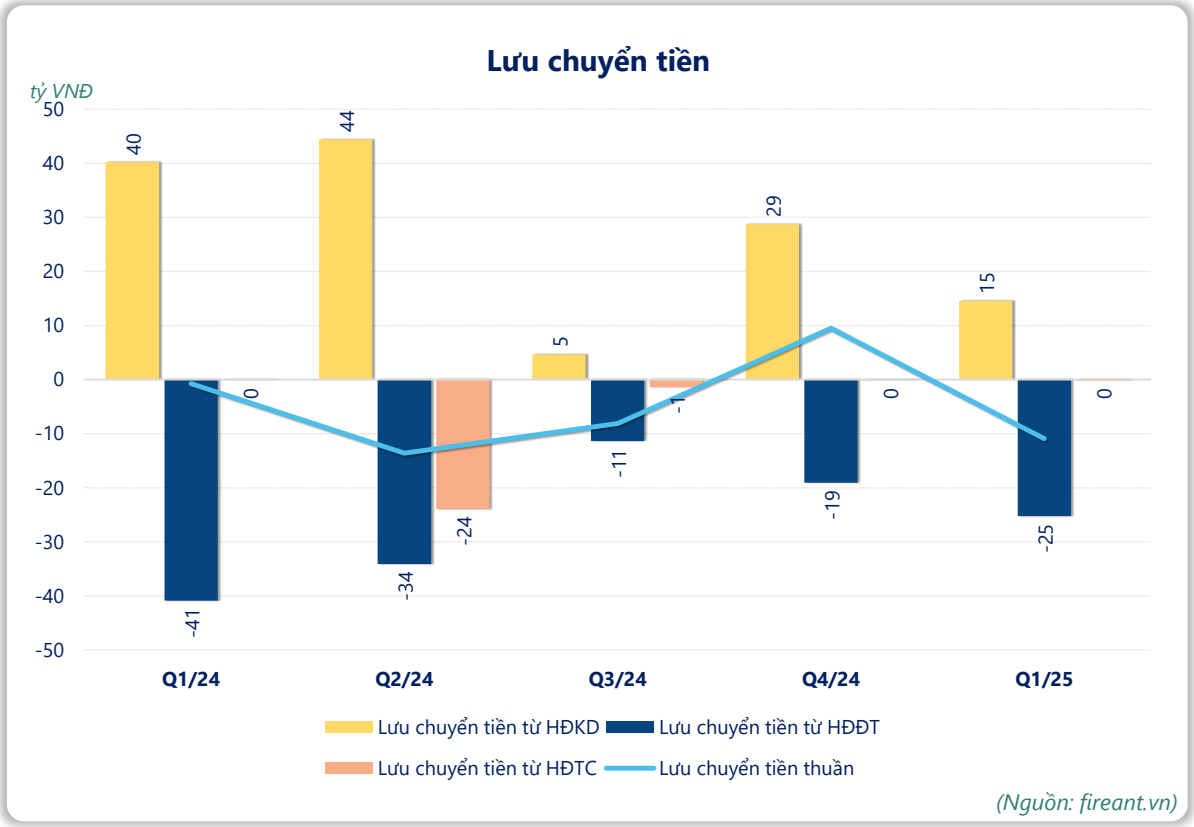

(Nguồn: fireant.vn)